TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA HÀNH** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 25 – 6 - 2025
V/v: "*Ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Nam.
Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông Từ Văn Khánh.
- Ông Nguyễn Đức Khánh.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 107/2024/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 5 năm 2025 về việc "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị T, sinh năm: 1985; (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang.

* *Bị đơn*: Anh Phan Quốc D, sinh năm: 1996. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DỤNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 15/4/2025, nguyên đơn chị Trần Thị T, trình bày: Tôi và anh Phan Quốc D kết hôn năm 2023, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện N trong thời gian chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do không hợp tính tình với nhau nên vợ chồng sống không có hạnh phúc. Nay tôi xin ly hôn với anh Phan Quốc D.

+ Về con chung: Chưa có.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Tại bản trình bày ngày 29 tháng 5 năm 2025, anh Phan Quốc D trình bày: Tôi và chị Trần Thị T đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện N sau một thời gian chung sống thì phát sinh mâu thuẫn do không hòa hợp nhau vợ chồng sống ly thân với nhau từ đầu năm 2024 đến nay. Nay chị T xin ly hôn tôi đồng ý.

- Con chung: Chưa có.
- Tài sản chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị T khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Phan Quốc D, anh D có nơi cư trú tại huyện N, tỉnh Quảng Ngãi. Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Chị Trần Thị T, anh Phan Quốc D có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị T, anh D.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Phan Quốc D kết hôn ngày 25/12/2023 đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện N, được UBND xã cấp giấy chứng nhận kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn dẫn đến hạnh phúc gia đình không còn, vợ chồng sống ly thân với nhau từ năm 2024 cho đến nay. Nay chị T xin ly hôn, anh D đồng ý ly hôn, Hội đồng xét xử thấy đây là quyền quyết định của các đương sự nên công nhận chị Trần Thị T và anh Phan Quốc D thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.1] Về con chung: Chưa có.

[2.2] Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị T, anh Phan Quốc D mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Điều 11 Nghị quyết 01/2024/NQ –HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 266, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q; Điều 11 Nghị quyết 01/2024/NQ –HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.
- Căn cứ: Điều 51; Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.
- Tuyên bố: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị T.
- Tuyên xử: Công nhận chị Trần Thị T và anh Phan Quốc D thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chưa có
- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Trần Thị T, anh Phan Quốc D mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm chị T được khấu trừ 300.000đ chị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001104 ngày 09/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi, hoàn trả lại cho chị T 150.000đ, anh Phan Quốc D phải nộp 150.000đ để sung công quỹ nhà nước.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hải Nam

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ngãi;*
- *VKSND huyện Nghĩa Hành*;
- *Chi cục THADS huyện Nghĩa Hành;*
- *UBND xã Hành Dũng;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VT*.